

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU DUKA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU DUKA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108398065

3. Ngày thành lập: 09/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

LK02 – 03, Dãy B, KĐT Greenpearl, 378 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; Thiết kế đồ họa.	7410
2.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240(Chính)
3.	In ấn	1811
4.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
5.	Sao chép bản ghi các loại	1820
6.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su Chi tiết: Sản xuất lốp cao su cho xe thô sơ, thiết bị, máy di động, máy bay, đồ chơi, đồ đạc	2211
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý (trừ đấu giá)	4610

8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
9.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
10.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) thiết bị trường học, giáo dục; Bán buôn máy móc, thiết bị y tế, thiết bị trường học, giáo dục; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu;	4659
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
13.	Bán buôn tổng hợp	4690
14.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
15.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại Bán lẻ khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
16.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
17.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
18.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
19.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
20.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ Môi giới chuyển giao công nghệ Tư vấn chuyển giao công nghệ	7490

21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Môi giới thương mại Hoạt động thương mại điện tử (website thương mại điện tử bán hàng qua mạng internet, qua mạng viễn thông di động) Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Trừ đầu giá)	8299
22.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
23.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
24.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
25.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
26.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
27.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
28.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
29.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
30.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
31.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
32.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
33.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
34.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
35.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
36.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
37.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
38.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ đầu giá)	4774
39.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đầu giá)	4791
40.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ đầu giá)	4799
41.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

43.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
44.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
45.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
46.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
47.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp	7810
48.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
49.	Đại lý du lịch	7911
50.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa Kinh doanh lữ hành quốc tế	7912

6. Vốn điều lệ: 3.100.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ TRUNG KIÊN	Thôn Yên Kều, Xã Tứ Yên, Huyện Sông Lô, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	37.200	372.000.000	12,000	135299933	
			Tổng số	37.200	372.000.000	12,000		
2	LÊ HỒNG QUANG	Xóm 14, Xã Khả Phong, Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	136.400	1.364.000.000	44,000	168132306	
			Tổng số	136.400	1.364.000.000	44,000		
3	NGUYỄN VĂN HUÂN	P 407 Chung cư Mini, số 15 ngách 420/24 đường Khương Đình, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	31.000	310.000.000	10,000	027081000164	
			Tổng số	31.000	310.000.000	10,000		

4	LÊ XUÂN PHƯƠNG	Số 33 Đỗ Thừa Tự, Phường Tân Quý, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	37.200	372.000.000	12,000	035072001722	
			Tổng số	37.200	372.000.000	12,000		
5	LÊ HỒNG CHUNG	Xóm 14, Xã Khả Phong, Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	37.200	372.000.000	12,000	168393269	
			Tổng số	37.200	372.000.000	12,000		
6	LÊ HỒNG QUÂN	Xóm 14, Xã Khả Phong, Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	31.000	310.000.000	10,000	168132210	
			Tổng số	31.000	310.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ HỒNG QUANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 04/04/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 168132306

Ngày cấp: 02/10/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 14, Xã Khả Phong, Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 1801, Chung cư Thăng Long Garden, 250 Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội